TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 – VĨNH LONG** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do –Hạnh phúc**
Số: 36/2026/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 23 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 03/2026/TLST – HNGĐ ngày 06 tháng 01 năm 2026.

- *Nguyên đơn*: Chị **Trần Thị Vân A** – sinh ngày: 02/3/1984.
Địa chỉ: ấp A, xã T, tỉnh Vĩnh Long.
- *Bị đơn*: Anh **Nguyễn Duy K** – sinh ngày: 10/3/1983.
Địa chỉ: ấp B, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Vân A và anh Nguyễn Duy K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Trần Thị Vân A và anh Nguyễn Duy K thống nhất có một con chung tên Nguyễn Thiên Â, sinh ngày 09/02/2011. Sau khi ly hôn, chị Trần Thị Vân A và anh Nguyễn Duy K thống nhất giao cháu Nguyễn Thiên Â cho chị Trần Thị Vân A nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, anh Nguyễn Duy K không phải cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì

người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung; nợ chung phải thu, phải trả: Chị Trần Thị Vân A và anh Nguyễn Duy K thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí dân sự sơ thẩm:

+ Chị Trần Thị Vân A tự nguyện nộp toàn bộ án phí nên chị Trần Thị Vân A phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0000165 ngày 06 tháng 01 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Số tiền còn lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) hoàn trả lại cho chị Trần Thị Vân A.

+ Anh Nguyễn Duy K không phải nộp án phí.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 4 – Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã Trung Thành, tỉnh Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Ngô Thị Quyên